

Số: 396/2022/QĐST-HNGĐ

K, ngày 22 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 351/2022/TLST – HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1988

HKTT: Thôn 8, xã P, huyện K, Thành phố Hà Nội

Nơi ở: Thôn 3, xã P, huyện K, Thành phố Hà Nội

Bị đơn: Anh Nguyễn Doãn C, sinh năm 1986

HKTT và nơi ở: Thôn 8, xã P, huyện K, Thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Doãn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung vợ chồng: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Doãn C xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Diệp Thiên T, sinh ngày 27/7/2017 và cháu Nguyễn Nhật S, sinh ngày 14/02/2019. Khi ly hôn, chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T, anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu S. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của chị N, anh T cho đến khi cháu S, cháu T thành niên đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Doãn C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 đồng. Chị N đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2020/0073459 ngày 12/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, nay trả lại cho chị N 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - VKSND huyện K;
 - UBND xã P, K, Hà Nội
- (Số ĐKKH 142 ngày 27/12/2016);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Viết Tuấn